TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2020/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Tú, ngày 11 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 03/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Trần Thị Hồng L**;

Địa chỉ: Số 134, đường T, ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Anh **Thạch Minh N**;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hồng L và anh Thạch Minh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

- Chị Trần Thị Hồng L và anh Thạch Minh N thống nhất giao con chung tên là Thạch Thị Mỹ L1, sinh ngày 30 tháng 7 năm 2010 cho chị Trần Thị Hồng L nuôi dưỡng đến khi tròn 18 (mười tám) tuổi.

- Anh Thạch Minh N không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Anh Thạch Minh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Hồng L và anh Thạch Minh N thống nhất không có, không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị Hồng L đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000379 ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng và như vậy chị được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Lâm